

Một trong những nội dung cơ bản của chính sách kinh tế mới (NEP) đã được V.I.Lênin đề cập là xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần: Người cho rằng đặc điểm kinh tế chủ yếu trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước Nga tiểu nông là tính chất nhiều thành phần của nền kinh tế, có nghĩa là trong chế độ hiện nay có những thành phần, những bộ phận, những mảnh của cả chủ nghĩa tư bản lẫn chủ nghĩa xã hội (V.I.Lênin toàn tập, t.36, Nxb Tiến bộ, M, 1978, tr.362). Những thành phần kinh tế chủ yếu của nền kinh tế quá độ - nền kinh tế nhiều thành phần đó - được V.I.Lênin xác định là:

- Kinh tế nông dân mang tính chất tự nhiên.
- Sản xuất hàng hóa nhỏ.
- Kinh tế tư bản tư nhân.
- Kinh tế tư bản nhà nước.
- Kinh tế XHCN.



Ảnh Nguyễn Trung Thanh

GÓP PHẦN TÌM HIỂU TƯ TƯỞNG CỦA V.I.LÊNIN VỀ THÀNH PHẦN KINH TẾ NÔNG DÂN TRONG NỀN KINH TẾ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

LÊ THANH SINH

Chỉ ra những thành phần kinh tế chủ yếu đó, song V.I.Lênin luôn cho rằng điều quan trọng cần chú ý không phải là ở chỗ xác định xem trong nền kinh tế quá độ có bao nhiêu thành phần, mà là ở chỗ xác định rõ mối quan hệ giữa các thành phần đó như thế nào, và trong những thành phần kinh tế đó thì thành phần kinh tế nào chiếm ưu thế? Vấn đề không chỉ thừa nhận tính chất nhiều thành phần của nền kinh tế, mà chủ yếu là tìm ra con đường chuyển nền kinh tế nhiều thành phần đó thành nền kinh tế XHCN. Khi phân tích nền kinh tế nhiều thành phần đó, V.I.Lênin luôn đòi hỏi ở chúng ta một thái độ nghiêm túc, có tính nguyên tắc đối với các vấn đề cơ bản như: cuộc đấu tranh trong nền kinh tế đó đang diễn ra giữa các thành phần kinh tế nào, giữa các lực lượng nào? Ông còn yêu cầu chúng ta phải nhận thức rõ nguy cơ của tính tự phát tiêu sản xuất và tư sản, phải xác định rõ vai trò của kinh tế tư bản nhà

nước. Ông khẳng định rằng thái độ khoa học đối với việc xem xét các vấn đề cơ bản đó là cơ sở cho sự tìm kiếm con đường đúng đắn để chuyển nền kinh tế nhiều thành phần thành nền kinh tế XHCN.

Bản thân V.I.Lênin khi xác định các thành phần kinh tế chủ yếu của nền kinh tế quá độ trong giai đoạn thực hiện NEP đã tuân thủ những yêu cầu đó một cách hết sức nghiêm túc. Ông cho rằng điểm xuất phát trong quá trình xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần khi thực hiện NEP phải là việc đáp ứng những lợi ích kinh tế của đa số nông dân mà khi đó đang là lực lượng chiếm ưu thế tuyệt đối ở nước Nga Xô Viết. Bởi lẽ, theo ông, chỉ khi chúng ta đáp ứng được những lợi ích kinh tế căn bản của người nông dân, thì khi đó mới kích thích họ phát triển sản xuất và khi sản xuất phát triển, họ mới đảm bảo cung cấp lương thực cho chính quyền Xô Viết - nguồn lương thực đối

với nước Nga khi đó đã trở thành vấn đề bức xúc do nội chiến và mất mùa liên tiếp trong những năm thực hiện chính sách "cộng sản thời chiến".

"Phải bắt đầu từ nông dân" V.I.Lênin đã nhiều lần nhấn mạnh như vậy. Hơn ai hết, khi đề xuất NEP, V.I.Lênin đã nhận thấy NEP chính là cái "thuận lợi hơn", đối với nông dân (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến Bộ, M.1978, tr.263). Chính vì thế mà nhiệm vụ khôi phục công nghiệp, nhất là nhiệm vụ tiếp tục phát triển công nghiệp, theo ông, cần phải hoãn lại trong một thời gian thích hợp nào đó và cần đưa xuống hàng thứ yếu.

Toàn bộ chiến lược của V.I.Lênin về cách mạng XHCN ở một nước mà nông dân chiếm đa số đều dựa trên cơ sở của tư tưởng liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân. Nhưng, để tiến tới NEP và phát triển nó, theo V.I.Lênin, chúng ta cần coi trọng tính độc lập của thành phần nông dân trong xã hội Xô Viết, kể cả trong nhà nước. Từ cuối năm 1920, V.I.Lênin đã tuyên bố rằng: "Thực ra, nhà nước của chúng ta không phải là nhà nước công nhân, mà là nhà nước công nông" (V.I.Lênin toàn tập, t.42, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.255). Và trong những tác phẩm sau này, V.I.Lênin đã cảnh tỉnh chúng ta về nguy cơ đối với Đảng và đất nước, "nếu như giữa giai cấp công nhân và nông dân xảy ra những bất hòa nghiêm trọng" (V.I.Lênin toàn tập, t.45, Nxb Tiến Bộ, M.1978, tr.440). Cái dẫn đến nguy cơ đó, theo ông, là mưu toan "đưa ngay vào nông thôn những tư tưởng thuần túy Cộng sản chủ nghĩa". Ông khẳng định: "chúng ta cần phải chờ đợi một cơ sở vật chất ở nông thôn của CNCS thì làm như thế, có thể nói là một việc có hại, một việc bất hạnh cho CNCS"

(V.I.Lênin toàn tập, t.45, Nxb Tiến Bộ, M.1978, tr.419). Với quan niệm đó, V.I.Lênin kết luận: “vấn đề cấp thiết nhất hiện nay là dùng những biện pháp có thể để phục hồi ngay những lực lượng sản xuất của kinh tế nông dân. Chỉ có bằng con đường ấy chúng ta mới có thể cải thiện đời sống của công nhân, tăng cường được liên minh công nông, củng cố được chuyên chính vô sản” (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.263).

Ngay trước khi ban hành NEP và đặc biệt là trong những năm thực hiện NEP, theo mức độ phát triển của NEP, V.I.Lênin ngày càng nhận thấy tính ổn định tương đối của nền sản xuất tiểu nông. Ông cho rằng “không có một sắc lệnh nào có thể chuyển nền sản xuất nhỏ thành nền sản xuất lớn được” (V.I.Lênin toàn tập, t.37, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.264).

Về luận điểm này của V.I.Lênin, chúng tôi muốn nói thêm rằng, ngay cả hiện nay, trong công cuộc đổi mới đất nước, khi chúng ta đang cùng nhau tích cực tìm kiếm những con đường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, cũng như toàn bộ nền kinh tế đất nước, chúng ta không thể không quan tâm đến những hình thức nhỏ của sản xuất nông nghiệp. Và trong bối cảnh đó, luận điểm của V.I.Lênin về tính không khả thi của việc chuyển nền sản xuất nhỏ, lạc hậu lên nền sản xuất lớn XHCN bằng cách ban bố những sắc lệnh từ trên xuống vẫn còn có ý nghĩa thời sự. Thực tiễn của những năm tiến hành công cuộc đổi mới ở nước ta đã cho thấy, dù trình độ khoa học và công nghệ của chúng ta đã có những bước tiến đáng kể, kinh tế trang trại nhỏ và vừa, kinh tế hộ gia đình nhiều khi tỏ ra có hiệu suất và hiệu quả kinh tế hơn trang trại lớn, kinh tế hợp tác xã. Với chính sách khoán 10, chúng ta đã cho phép kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại nhỏ phát triển và nhờ đó, sản xuất nông nghiệp ở nước ta đã có bước phát triển đáng kể. Nhờ nó mà quyền chủ động sản xuất, kinh doanh của người nông dân được giải phóng khỏi những ràng buộc sắc lệnh và nền kinh tế của họ đang mang lại hiệu quả nhanh chóng khi mức đầu tư vốn, có thể nói, hầu còn ở mức độ quá thấp. Bên cạnh đó, tư tưởng của V.I.Lênin, chúng ta thấy khi NEP chưa được ban hành, trong thời kỳ thi hành chính sách “cộng sản thời chiến”, V.I.Lênin đã thường xuyên nhấn mạnh tính chất hai mặt của nông dân. Ông cho rằng “phải phân định rõ ranh giới giữa người nông dân lao động với người nông dân ‘tự hữu’” (V.I.Lênin toàn tập, t.39, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.316). Trong những năm thực hiện

NEP, ông đã có những đánh giá mang tính chất xây dựng về bản chất thống nhất của người nông dân. Trong tác phẩm mang tính cương lĩnh *Bàn về chế độ hợp tác xã*, V.I.Lênin đã đề nghị chính quyền Xô Viết “dựa vào nông dân cá thể”, hướng họ tham gia vào công cuộc xây dựng CHXH (V.I.Lênin toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.421 - 422).

Với quan niệm “chuyên chính vô sản là sự lãnh đạo chính trị của giai cấp vô sản”, V.I.Lênin cho rằng giai cấp vô sản với tư cách là giai cấp lãnh đạo, thống trị, thì nó cần phải biết hướng chính sách của mình vào việc giải quyết trước tiên vấn đề cấp thiết nhất, “mấu chốt” nhất, mà vấn đề đó trong bối cảnh của nước Nga khi ấy là đưa ra và sử dụng “những biện pháp có thể phục hồi ngay những lực lượng sản xuất của nông dân”. Song, theo ông, chính quyền Xô Viết sẽ “không thể làm được như vậy, nếu không có những sự sửa đổi lớn trong chính sách lương thực”. Một trong những điều sửa đổi đó, V.I.Lênin khẳng định là thay chế độ trưng thu bằng thuế lương thực, do đó có tự do buôn bán, ít nhất cũng là trong phạm vi địa phương, sau khi đã nộp đủ thuế” (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.236 - 264). Trong chính sách đối với thành phần kinh tế nông dân, Đảng ta nêu rõ: “Đối với giai cấp nông dân, thực hiện tốt chính sách giao đất, khoán rừng, ngăn chặn và khắc phục tình trạng nông dân không có ruộng đất sản xuất; giúp đỡ về vốn, kỹ thuật, các dịch vụ cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm, phát triển công nghiệp chế biến và các nghề tiểu thủ công. Phát triển tín dụng nông thôn, mở rộng việc cho nông dân nghèo vay vốn sản xuất, chống nạn cho vay nặng lãi, mua lúa non, buôn bán trái phép ruộng đất. Giúp đỡ cho nông dân phát triển các hình thức kinh tế hợp tác. Có chính sách bảo hộ sản xuất cho nông dân” (*Văn kiện ĐHDB toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, HN, 1996, tr.123 - 124). Sự tự do mua bán đó chính là biện pháp khuyến khích, kích thích thúc đẩy người nông dân phát triển sản xuất. Chính V.I.Lênin cũng đã khẳng định toàn bộ ý nghĩa của NEP là ở chỗ “kiến lập sự liên minh giữa nền kinh tế mới... với nền kinh tế nông dân”. Ông nhấn mạnh rằng chính sự liên minh, sự kết hợp, chứ không phải là việc thu hút hoạt động sản xuất của người nông dân cá thể bằng hoạt động sản xuất xã hội mang tính chất nhà nước, hay là sự thống nhất giữa hai nền kinh tế đó với nhau một cách máy móc, sẽ đưa giai cấp công nhân cùng với quần chúng nông dân ở một nước tiểu nông tiến lên CNXH “trăm lần chậm hơn, nhưng với bước đi chắc

chắn, không gì ngăn cản nổi”, và khi đó thì “sự nghiệp của chúng ta sẽ hoàn toàn vô địch, không một lực lượng nào trên thế giới có thể thắng nổi chúng ta” (V.I.Lênin toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.90, 91, 93). V.I.Lênin đã chủ trương sử dụng những mất khâu trung gian trong việc cải tạo nông thôn, trong quá trình chuyển nền kinh tế tiểu nông của người nông dân cá thể thành nền sản xuất tập thể, “có tính chất XHCN”, những cái bảo đảm cho quá trình chuyển hóa đó diễn ra một cách tuần tự, có sự kế thừa. Ông chủ trương cải tạo nền kinh tế đó theo cách “không đập tan cơ cấu kinh tế” của nó, mà là “chấn hưng” nó, bằng cách “cố gắng nắm vững” nó “một cách thận trọng và từng bước”, bằng cách “nhà nước điều tiết... nhưng chỉ trong chừng mực” khiến cho nó “được phục hồi lại” (V.I.Lênin toàn tập, t.44, Nxb Tiến Bộ, M.1978, tr.275).

Chúng ta đều biết rằng khi luận chứng về phương diện lý luận cho con đường phát triển lực lượng sản xuất, V.I.Lênin đã coi nền đại công nghiệp cơ khí như là một cơ sở kinh tế vững chắc của CNXH, nhưng ngay cả khi đó ông vẫn luôn trăn trở suy nghĩ xem hiện đã có thể ngay lập tức bắt tay vào việc tạo ra một nền công nghiệp nặng, một nền đại công nghiệp cơ khí và xây dựng những nhà máy, xí nghiệp đồ sộ được chưa? Rốt cuộc, V.I.Lênin đã lựa chọn con đường khác. Ông đã hướng vào việc tạo ra các mất khâu trung gian và khẳng định rằng công cuộc xây dựng xã hội mới ở một nước tiểu nông nhất thiết phải bắt đầu từ việc phát triển nền kinh tế nông dân, “bảo đảm cho nền kinh tế tiểu nông” phát triển và “cải thiện tình cảnh kinh tế của nông dân”. Ông viết: “Trong thời kỳ quá độ này trong một nước mà nông dân chiếm đa số, chúng ta phải biết chuyển sang những biện pháp nhằm bảo đảm những yêu cầu của nông dân về mặt kinh tế, biết tiến hành đến mức tối đa những biện pháp để cải thiện tình cảnh kinh tế của nông dân. Trong khi chúng ta chưa cải tạo được nông dân, trong khi cơ khí lớn chưa cải tạo nông dân thì phải bảo đảm cho nông dân được tự do kinh doanh” (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.34). Hơn nữa, ông còn coi việc “nhường bộ đến mức tối đa” để cho người nông dân “có được những điều kiện tối ưu” nhằm phát huy mọi tiềm năng sản xuất của mình và việc cho phép họ được tự do kinh doanh “tới một mức nào đó trong lưu thông địa phương” để họ “có thể tính toán về sự sản xuất của mình tốt hơn”, có thể xác định được “quy mô sản xuất” một cách hợp lý là “vấn đề kinh tế và chính trị quan trọng nhất đối với

chính quyền Xô Viết" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.33 - 35).

Trong quan niệm của V.I.Lênin, tính tuân thủ, tính kế thừa của quá trình cải tạo theo hướng XHCN đối với nền kinh tế nông dân cá thể là cái phải được tuân thủ một cách nghiêm ngặt. Quá trình đó chịu sự quy định của hàng loạt yếu tố: tính tất yếu của việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, khả năng cung cấp máy móc cho nông thôn, tính chất phức tạp của việc tạo ra những cơ cấu kinh tế - xã hội mới trong nền nông nghiệp "có tính chất XHCN", những khó khăn to lớn luôn đi kèm với việc thay đổi trạng thái tâm lý, phong tục tập quán lâu đời của quần chúng nông dân lao động v.v... Bởi thế, V.I.Lênin đã khẳng định rằng việc chuyển lên chế độ sở hữu tập thể về ruộng đất, việc chuyển lên chế độ canh tác tập thể là công việc không thể trong chốc lát mà có thể thực hiện được, là công việc "phải trải qua cả một loạt giai đoạn sơ bộ và tuần tự", "tùy thuộc trình độ giác ngộ", "trình độ tổ chức độc lập" của quần chúng nông dân lao động (V.I.Lênin toàn tập, t.37, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.438 - 445).

Theo V.I.Lênin khi chưa có những điều kiện khách quan cho việc xây dựng các nông trang tập thể và nông trường quốc doanh, hơn nữa, trong khi nền kinh tế nông dân cá thể vẫn còn chưa tận dụng hết những khả năng phát triển tiềm tàng theo chiều hướng tiến bộ của nó, V.I.Lênin đã cho phép tồn tại và phát triển nền kinh tế nông dân cá thể. Ông đã không nhìn thấy trong nền kinh tế đó có một mối nguy hiểm nào đối với công cuộc xây dựng CNXH ở một nước mà nông dân chiếm đa số. "Chủ nghĩa cá nhân" của nông dân có đáng sợ đối với CNXH không? Có nên sợ sự "tự do mua bán" của họ không?, V.I.Lênin đã hỏi như vậy và ông trả lời "không". Bởi lẽ, "nếu điện khí hóa thực hiện trong 10 - 20 năm, thì không sợ tí gì chủ nghĩa cá nhân của người tiểu nông và sự buôn bán tự do của họ trong lưu thông địa phương" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.459). Hơn nữa, ông còn coi "việc trao đổi hàng hóa với nông dân" là "cơ sở kinh tế của CNXH", việc tự do buôn bán của người nông dân là cái cần thiết để "phát triển các lực lượng sản xuất của nền kinh tế nông dân", "phát triển tiểu công nghiệp" và "đấu tranh chống tệ quan liêu" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.462 - 463). Xuất phát từ vai trò đó của nền kinh tế nông dân cá thể trong quá trình phát triển kinh tế ở thời kỳ quá độ lên CNXH của một nước mà nông dân chiếm đa số, V.I.Lênin đã hết sức chú

ý đến tính tất yếu của việc tạo ra những điều kiện thích hợp cho sự phát triển theo hướng tiến bộ của nền kinh tế đó. Tại hội nghị X toàn Nga của Đảng Cộng sản (b) Nga (tháng 5.1921), V.I.Lênin đã nói: "Chúng ta phải để cho nông dân, với tư cách là người sản xuất nhỏ, có được một phạm vi tự do khá hơn. Không nâng cao kinh tế nông dân, chúng ta không thể giải quyết được tình hình lương thực" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.373). Trong "Dàn ý báo cáo về hoạt động chính trị của Ban chấp hành trung ương" mà ông báo cáo hội nghị này, V.I.Lênin đã viết: "bằng mọi biện pháp cải thiện tình cảnh của nông dân và củng cố những cơ sở kinh tế của tiểu nông" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.439). Còn điều mà ông nói rằng, "để cho nông dân, với tư cách là người lớn" trong quá trình phát triển và củng cố những cơ sở kinh tế của nền kinh tế nông dân cá thể có nghĩa là ông đã chủ trương để cho nền kinh tế được phát triển tồn tại lâu dài khi mà nó vẫn còn nhiều tiềm năng phát triển. Ông đã đặt nhiều hy vọng vào sự trưởng thành về mặt kinh tế và khả năng nâng cao phúc lợi của nền kinh tế đó. Hơn nữa, ông đã coi nó với tư cách là cơ sở phát triển tiếp theo của nền kinh tế nông nghiệp "có tính chất XHCN" là một triển vọng rõ rệt. Ông viết: "Nếu nền kinh tế nông dân có thể phát triển thêm, thì phải kiên quyết bảo đảm cho nó một bước quá độ tiến lên" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.177). Bởi thế ông đã coi việc khuyến khích người nông dân phát triển nền kinh tế của họ là điều hết sức cần thiết và ngày càng trở nên có căn cứ xác đáng (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.459). Bởi lẽ, nếu người nông dân theo ông, được thể hiện ở chỗ...sau khi đóng thuế rồi phải phát triển kinh tế của mình, vì nông dân đã biết rằng nhà nước sẽ không thu thêm gì nữa, mình sẽ được sử dụng toàn bộ số còn lại để phát triển kinh tế của mình", còn nhà nước thì có nhiệm vụ "phải giúp đỡ họ phục hồi nền kinh tế của họ" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.186 - 187).

Trong nhiều tác phẩm và bài phát biểu vào giai đoạn cuối đời, V.I.Lênin đã kiên trì nhất mực sự cần thiết phải ủng hộ, giúp đỡ người nông dân "chuyên cần" có văn hóa mà hiện đang trở thành "nhân vật trung tâm" của sự phát triển kinh tế. Trong những năm đó, V.I.Lênin vẫn không ngừng tìm kiếm những con đường và hình thức mới cho việc cải tạo người nông dân và nền kinh tế tiểu nông của họ. Và, ông đã tìm thấy

con đường và hình thức mới đó mà ông đã trình bày một cách rõ ràng trong tác phẩm "Bàn về chế độ hợp tác xã". Đó là việc xây dựng chế độ hợp tác xã với tư cách một hình mẫu kinh tế - xã hội mà khi vận dụng triền kinh tế nông dân cá thể, nó sẽ quan tâm một cách thiết thực tới lợi ích vật chất của người nông dân, sẽ đem lại cho họ một lợi ích kinh tế và tạo ra những đòn bẩy kinh tế để đưa họ đi theo con đường của CNXH. V.I.Lênin khẳng định chế độ hợp tác xã đó "chế độ của những xã viên hợp tác xã văn minh" - có khả năng đem lại "bước quá độ sang một chế độ mới bằng con đường giản đơn nhất, dễ dàng nhất, dễ tiếp thu nhất đối với nông dân" (V.I.Lênin toàn tập, t.45, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.422). Con đường đó được thực hiện bằng cách xây dựng những loại hình hợp tác xã khác nhau với mục đích giúp cho người nông dân không những tiêu thụ được những sản phẩm do họ làm ra một cách tốt hơn, thuận lợi hơn, mà còn tạo ra cho họ có khả năng mua được những sản phẩm công nghiệp thiết yếu và tập trung được mọi nguồn vốn có thể có để phát triển sản xuất. Những hợp tác xã đó là những xí nghiệp kiểu mới, xí nghiệp thứ ba - xí nghiệp hợp tác xã, xí nghiệp "không khác xí nghiệp XHCN", vận động trong môi trường của nền sản xuất hàng hóa nhiều thành phần với cơ chế thị trường và quan hệ tiền - hàng. "Qua chính sách kinh tế mới, chúng ta đã nhượng bộ người nông dân được coi là thương nhân, nhượng bộ nguyên tắc thương nghiệp tư nhân; chính do đó mà có...ý nghĩa lớn lao của hợp tác xã", và do đó, "trong lúc này - V.I.Lênin khẳng định, chế độ xã hội mà chúng ta phải ủng hộ hơn hết là chế độ hợp tác xã" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.423). Bởi lẽ, theo V.I.Lênin, việc "chính quyền nhà nước chỉ phối những tư liệu sản xuất chủ yếu, giai cấp vô sản nắm chính quyền, giai cấp vô sản đó liên minh với hàng triệu tiểu nông và tiểu tiểu nông, giai cấp vô sản nắm vững quyền lãnh đạo nông dân" đó đầu "chưa phải là xây dựng xã hội XHCN, nhưng đó là tất cả những cái cần thiết và đầy đủ để tiến hành công việc xây dựng đó" (V.I.Lênin toàn tập, t.43, Nxb Tiến bộ, M.1978, tr.422).

Đánh giá cao vị trí và vai trò của kinh tế nông dân trong nền kinh tế nhiều thành phần, song không bao giờ V.I.Lênin coi thành phần kinh tế nông dân là thành phần kinh tế độc lập. Nó luôn tồn tại và phát triển cùng với những thành phần kinh tế khác, tạo nên tính chất phức tạp, tính chất đan xen của "kết cấu kinh tế - xã hội" quá độ ■